

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2020/HNGĐ-ST

Ngày 28/8/2020

*“V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con
chung giữa chị L và anh T”*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Ngọc Túy

2. Bà Phạm Thị Thúy Mùi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 133/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2020 về tranh chấp ly hôn và nuôi con chung theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hồ Thị L sinh năm 1986

ĐKKHKT: Thôn HT, xã QT, huyện P, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn A, xã QY, QL, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Anh Ngô Thanh T sinh năm 1984

Nơi cư trú: Thôn HT, xã QT, huyện P, tỉnh Thái Bình.

(Tại phiên tòa có mặt các đương sự)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 12/5/2020 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Hồ Thị L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Ngô Thanh T tự do, tự nguyện tìm hiểu dẫn đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã QT, huyện P, tỉnh Thái Bình vào ngày 07/9/2012. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại gia đình anh T. Cuộc sống hạnh phúc hòa thuận đến tháng 5/2013 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, không thông cảm cho nhau, thường xuyên xảy ra cãi vã, xô xát. Mâu thuẫn căng thẳng vào tháng 3/2019 chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở Thôn A, xã QY, QL, tỉnh Nghệ An sinh sống, vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay, không ai hỏi han quan tâm đến ai. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh T không còn, chị xin ly hôn anh T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Ngô Thị H sinh ngày 17/7/2013 và Ngô Doãn M sinh ngày 09/01/2019. Hiện cả hai con chung đang ở với chị. Ly hôn, chị nhận trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị không yêu cầu anh T cấp dưỡng cho con. Hiện tại chị không có thai nghén gì.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Ngô Thanh T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh xác định về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn và thời gian mâu thuẫn như chị L đã trình bày là đúng. Theo anh, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, nhưng chỉ là những mâu thuẫn nhỏ trong gia đình. Sau khi sinh con Ngô Thị H chị L ở nhà bố mẹ đẻ (Nghệ An), đến năm 2018 thì chị L về QT sinh sống. Tuy nhiên, đến tháng 01/2019 – sau khi sinh con Ngô Doãn M thì vợ chồng lại phát sinh mâu thuẫn, vẫn là những mâu thuẫn nhỏ trong gia đình nhưng chị L lại cho rằng đó là những mâu thuẫn lớn, đến tháng 8/2020 vợ chồng ly thân. Nay chị L có đơn xin ly hôn thì anh cũng đồng ý.

Về con chung: Anh xác nhận vợ chồng có 02 con chung như chị L đã trình bày. Ly hôn, anh nhận trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng con Ngô Thị H sinh ngày 17/7/2013, anh để chị L trực tiếp nuôi dưỡng con Ngô Doãn M sinh ngày 09/01/2019. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản chung chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kết quả xác minh với cơ sở sở Thôn HT xã QT: Chị Hồ Thị L và anh Ngô Thanh T là vợ chồng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại gia đình anh T. Quá trình chung sống và nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng thì cơ sở thôn không biết rõ chỉ biết từ tháng 3/2019 chị L không sinh sống tại gia đình anh T nữa. Nay chị L có đơn ly hôn cơ sở thôn đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Chị L và anh T có 02 con chung là Ngô Thị H sinh ngày 17/7/2013 và Ngô Doãn M sinh ngày 09/01/2019. Hiện cả hai con chung đang ở với chị L. Nếu Tòa án giải quyết cho anh T và chị L ly hôn, về con chung và cấp dưỡng cho con đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa ông Ngô Thanh Đ – bố đẻ của anh Ngô Thanh T trình bày: Về quan hệ hôn nhân và quan hệ tài sản: ông tôn trọng ý kiến của anh T và chị L. Còn

về con chung ông nhất trí với ý kiến của anh T: giao con chung Ngô Thị H sinh ngày 17/7/2013 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Ngô Doãn M sinh ngày 09/01/2019 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh T và chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Bình về giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của các đương sự đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình: xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Thị L và anh Ngô Thanh T; giao 02 con chung là Ngô Thị Hsinh ngày 17/7/2013 và Ngô Doãn M sinh ngày 09/01/2019 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng cho con; về tài sản: Chị L và anh T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết; chị L phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét, kiểm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng: Chị Hồ Thị L khởi kiện ly hôn, nuôi con chung với anh Ngô Thanh T, do anh T là bị đơn cư trú Thôn HT, xã QT, huyện P, tỉnh Thái Bình nên TAND huyện P, thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Hồ Thị L và anh Ngô Thanh T xây dựng trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã QT, huyện P, tỉnh Thái Bình cấp đăng ký kết hôn số 31 ngày 07/9/2012 là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc hòa thuận đến tháng 5/2013 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp nhau, không thông cảm cho nhau. Mâu thuẫn căng thẳng vào tháng 3/2019 chị L đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở Nghệ An sinh sống, vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị L có đơn xin ly hôn, anh T cũng đồng ý. Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không có kết quả, tại phiên hòa giải và tại phiên tòa chị L và anh T đều thống nhất thuận tình ly hôn, mặc dù thời gian mâu thuẫn đã lâu nhưng cả chị L và anh T không tìm ra biện pháp nào có hiệu quả để hàn gắn, cải thiện quan hệ vợ chồng, mặt khác trong suốt quá trình giải quyết vụ án đến nay vợ chồng vẫn tiếp tục ly thân, không ai quan tâm đến ai, điều đó cho thấy mâu thuẫn giữa chị L và anh T đã trầm trọng, mục đích hôn không đạt được, hôn nhân của anh chị thực tế chỉ còn tồn tại về mặt hình thức, vì vậy cần xử cho chị L và anh T thuận tình ly hôn với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Hồ Thị L và anh Ngô Thanh T có 02 con chung là Ngô Thị H sinh ngày 17/7/2013 và Ngô Doãn M sinh ngày 09/01/2019, hiện cả hai con đang ở với chị L. Ly hôn, chị L có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung, chị không yêu cầu anh T cấp dưỡng cho con. Còn anh T nhận trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng con Ngô Thị H, anh để chị L trực tiếp nuôi dưỡng con Ngô Doãn M. Nguyện vọng nuôi con chung của anh chị là chính đáng. Song cả hai con chung đều đang ở với chị L, cháu Ngô Thị H ở với chị L và gia đình chị L từ lâu lại đang học tập ổn định tại Nghệ An, cháu có nguyện vọng ở với mẹ, cháu H lại giới tính nữ, rất cần sự quan tâm, chỉ bảo, giáo dục của mẹ, còn cháu Ngô Doãn M dưới 36 tháng tuổi nên giao cả 02 con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng cho con là phù hợp với tình hình thực tế của các con chung, cũng là đáp ứng nguyện vọng của con chung là phù hợp với điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung: Chị Hồ Thị L và anh Ngô Thanh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: Chị Hồ Thị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Chị Hồ Thị L và anh Ngô Thanh T có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hồ Thị L và anh Ngô Thanh T được thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Xử giao 02 con chung Ngô Thị H sinh ngày 17/7/2013 và Ngô Doãn M sinh ngày 09/01/2019 cho chị Hồ Thị L trực tiếp nuôi dưỡng. Chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng cho con.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: chị Hồ Thị L và anh Ngô Thanh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hồ Thị L phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng chị L đã nộp theo biên lai thu số 0004408 ngày 04 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P được chuyển thành tiền án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Hồ Thị L và anh Ngô Thanh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện P;
- Chi cục thi hành án dân sự h.Quỳnh Phụ;
- UBND xã QT, h.Quỳnh Phụ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Duyên
(Đã ký)